

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 03/03/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Dương
2. Ông Hoàng Văn Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn K**; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 12 năm 1973, tại thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: khối, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Nghệ An, tỉnh Nghệ An; tạm trú: xóm 04, xã Đ, huyện DL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ, sinh năm: 1945 và bà Hồ Thị M, sinh năm: 1950; vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1977; con có 01 sinh năm 2000; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 19/8/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và ngày 09/09/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù và tiền án

phí hình sự sơ thẩm); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 12 năm 2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/12/2020, bị cáo Trương Văn K đi từ chợ thương mại, khối 2, thị trấn Đô Lương đến khu vực xóm giáo khối , thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đi đến quán nước gần khu vực xóm giáo, thị trấn ĐL, K gặp một người đàn ông tên Th (không rõ lai lịch, địa chỉ), K nói với Th “Lấy hộ cho hai trăm” ý là nhờ Th mua hộ cho 200.000 đồng tiền ma túy. Th đồng ý và K đưa cho Th 200.000 đồng, sau khi nhận tiền Th đi vào khu vực nhà thờ xóm giáo thuộc khối, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, khoảng 30 phút sau thì Th quay lại và đưa cho K 01 gói ma túy được gói bằng giấy thiếc màu vàng. K cầm gói ma túy bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc và đi về phòng trọ của K ở xóm 04, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Trên đường đi K vào tiệm thuốc tây mua một bơm kim tiêm và một lọ nước cất để sử dụng ma túy, khi K vừa về đến phòng trọ thì bị lực lượng Công an huyện Đô Lương phát hiện và bắt quả.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong túi áo K đang mặc 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy, một bơm kim tiêm và một lọ nước cất.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 22/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Kết luận giám định số 62/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 28/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn K gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,181gam.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS- HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trương Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ nguyên Quyết định truy tố đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Văn K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước 17x23 niêm phong dán kín bên trong đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy thiếc màu vàng, 01 một phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước 17x23 niêm phong dán kín theo đúng quy định bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 22/12/2020 tại khu vực xóm, xã Đ, huyện DL, tỉnh Nghệ An Trương Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,181 gam ma túy (Heroin) mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện Đô

Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định, hành vi của Trương Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố là đúng.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án: Tội phạm thuộc loại nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn tại địa phương là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ sức khỏe và nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ ma túy và tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội, đã bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục sa vào con đường nghiện ma túy bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3]. Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị đưa ra xét xử đều về tội ma túy, tuy không coi là tiền án nhưng thể hiện nhân thân xấu và ý thức chấp hành pháp luật kém.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xử phạt bị cáo mức hình phạt như Đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai

của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. Đối với người đàn ông tên Th bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[2.6]. Về vật chứng: Đối với 0,181 gam ma túy (Heroine) đã lấy mẫu giám định hết còn lại vỏ phong bì niêm phong ban đầu và giấy thiếc màu vàng được bỏ vào một phong bì thư dán kín và niêm phong theo đúng quy định của pháp luật và 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất được bỏ vào một phong bì thư dán kín và niêm phong theo đúng quy định của pháp luật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[2.7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Trương Văn K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (22/12/2020).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước 17x23 niêm phong dán kín bên trong đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy thiếc màu vàng, 01 một phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương kích thước 17x23 niêm phong dán kín theo đúng quy định bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất. Vật chứng hiện có tại hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo phiếu xuất kho số 141/PXK 02/02/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- UBND TT Thanh Chương, huyện Thanh Chương;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy

